

**CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG GIAO THƯƠNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG GIAO THƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2401002456

**3. Ngày thành lập:** 06/11/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Thọ Điền 2, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0778069198

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                    | Mã ngành                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                      | 4663(Chính)                                                  |
| 2.  | Thu gom rác thải không độc hại                                                                                                                                                                                                               | 3811                                                         |
| 3.  | Thu gom rác thải độc hại                                                                                                                                                                                                                     | 3812                                                         |
| 4.  | Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại                                                                                                                                                                                                     | 3821                                                         |
| 5.  | Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại                                                                                                                                                                                                           | 3822                                                         |
| 6.  | Tái chế phế liệu                                                                                                                                                                                                                             | 3830                                                         |
| 7.  | Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác                                                                                                                                                                                            | 3900                                                         |
| 8.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                         | 4752                                                         |
| 9.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu                                                                                                                                                                                            | 4669                                                         |
| 10. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                                                                                          | 4662                                                         |
| 11. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                                                                                                                                                                                 | 4661                                                         |
| 12. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                            | 4690                                                         |
| 13. | Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                    | 4730                                                         |
| 14. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                               | 4933                                                         |
| 15. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ                                                                                                                                                                                      | 5225                                                         |
| 16. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải                                                                                                                                                                                          | 5229                                                         |
| 17. | Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện. | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 8.500.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN VĂN GIAO

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 13/03/1982 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Căn cước

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024082005195

Ngày cấp: 11/08/2024 Nơi cấp: Bộ công an

Địa chỉ thường trú: Thôn Đại Đồng 2, Xã Danh Thắng, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Thọ Điền 2, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN VĂN GIAO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/03/1982 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Căn cước

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024082005195

Ngày cấp: 11/08/2024 Nơi cấp: Bộ công an

Địa chỉ thường trú: Thôn Đại Đồng 2, Xã Danh Thắng, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Thọ Điền 2, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang